TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HS-ST
Ngày 21 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Định
Bà Chu Khánh Phương

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Vũ Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà*:** Ông Hoàng Cao M - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thạc M - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22/9/1990 tại Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 8, xã N, huyện G, thành phố H; Chỗ ở: Đội 3, thôn X, xã Y, huyện G, thành phố H; Bố đẻ: Nguyễn Thạc B (đã chết); Mẹ đẻ: Đỗ Thị Y, sinh năm 1970; Anh, chị, em ruột: Có 02 người, bị cáo là lớn nhất; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 74 ngày 19 tháng 6 năm 2017 TAND huyện G - Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 10/12/2019, đã nộp xong án phí ngày 27 tháng 7 năm 2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

2. Họ và tên: Nguyễn Duy H - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 13/7/1996 tại Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn T 1, xã Đ, huyện G, thành phố H; Bố đẻ: Nguyễn Duy V, sinh năm 1964; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1966; Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ 3; Vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1996. Hiện ở thôn T 1, xã FF, huyện G, thành phố Hà Nội; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2021 đến

nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

3. Họ và tên: Nguyễn Huy M - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14/9/1994 tại Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 5, phường B, quận L, thành phố H; Chỗ ở: Tổ 7, phường B, quận Long Biên, thành phố H; Bố đẻ: Nguyễn Huy H, sinh năm 1956 (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1957; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ 3; Vợ: Hà Thị Ngọc H, sinh năm 1992 (đã ly hôn); Con: Có 01 con, sinh năm 2013 hiện nay đang ở với bà nội; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 16/9/2008 Công an phường G xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 08/10/2008 Công an phường G xử phạt vi phạm hành chính cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 18/2/2009 có hành vi gây rối trật tự công cộng buộc đưa đi trường giáo dưỡng số 2 - N; Ngày 01/3/2012 có hành vi gây rối trật tự công cộng, công an phường G xử phạt vi phạm hành chính; Ngày 26/3/2012 Công an phường G xử phạt vi phạm hành chính vì có hành vi xâm hại sức khỏe người khác; Năm 2013 có hành vi chống người thi hành công vụ, bị đưa đi cơ sở giáo dục T.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đào Văn TR – sinh năm 1994

Địa chỉ: Số 7, tổ 4, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

***** Người làm chứng: Anh Vũ Văn B - sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 5, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 23/12/2021, tại khu vực ngõ 515, đường Nguyệt Cư thuộc đội 8, phường M Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đã kiểm tra đối với Nguyễn Huy M, sinh năm 1994 có HKTT tại tổ 5, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; chỗ ở tại tổ 7, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, quá trình kiểm tra Nguyễn Huy M tự giác lấy trong túi xách màu xám ra 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói nilon màu trắng, trong gói nilon có chất rắn dạng tinh thể màu trắng, M tự khai nhận đây là ma túy đá của M tàng trữ mục đích để bán cho người khác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng gồm: 01 túi xách

màu xám, bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, trong vỏ bao thuốc lá có 01 gói nilon màu trắng có chứa chất rắng dạng tinh thể màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng đã cũ màn hình bị vỡ có số IMEL: 35375909893853 kèm theo 02 sim có số thuê bao: 0399612194 và 0858233116

Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Huy M thu giữ 01 chiếc cân điện tử màu nâu trắng có chữ Marlboro Lights.

Tại kết luận giám định số 38/KLGĐ ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nilon màu trắng trong bì niêm P gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 4,165gam, loại Methamphetamine.*

Methamphetamine: số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của chính phủ.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Huy M khai nhận nguồn gốc ma túy bị thu giữ như sau: Khoảng ngày 23/12/2021, M dùng điện thoại của mình có số thuê bao 0399612194 gọi đến số điện thoại số 0964979527 của Nguyễn Duy H, sinh năm 1996 có HKTT tại thôn Tế Xuyên 1, xã Đình Xuyên, huyện G, thành phố Hà Nội hỏi mua 05 gam ma túy đá. H đồng ý và nói với M giá tiền là 2.300.000đ đồng thời bảo M đến phòng trọ của H ở đội 3, thôn X, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội. M thuê xe taxi BKS: 30H-277.37 của anh Vũ Văn Bắc, sinh năm 1987 ở tổ 5, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội đưa M đến khu vực gần phòng trọ của H thì M xuống xe bảo anh Bắc đứng đợi (M không nói cho Bắc biết M đi mua ma túy) còn M đi bộ một mình vào phòng trọ gặp H và Nguyễn Thạc M, sinh năm 1990 có HKTT tại thôn 8, xã Ninh Hiệp, huyện G, thành phố Hà Nội để mua ma túy. Tại đây H bảo M chuyển tiền vào tài khoản của Nguyễn Thạc M, M đọc cho M số tài khoản 109871210284 của M mở tại ngân hàng Vietinbank. M chuyển số tiền 2.300.000đ từ tài khoản 0858233116 của mình mở tại ngân hàng MB vào số tài khoản M đã cho. Sau khi giao dịch chuyển tiền đã xong, M thông báo cho H biết đã nhận được tiền thì H đã đưa cho M 05 gam ma túy đã được đựng trong 01 túi nilon màu trắng, M cầm túi ma túy đá rồi đi ra lên xe taxi của anh Bắc đang đợi rồi đi lên thành phố Việt Trì mục đích để bán. Khi đến khu vực phường M Nông, thành phố Việt Trì thì bị phát hiện bắt quả tang, và thu giữ vật chứng như trên.

Nguyễn Huy M còn khai nhận vào khoảng 11 giờ ngày 20/12/2021, M gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho H để hỏi mua 01 gam ma túy đá, H đồng ý và nói giá 800.000đ và bảo M đến phòng trọ của H. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, M đi một mình đến phòng trọ gặp H và M, tại đây M bảo H cho M nợ tiền mua ma túy, H đồng ý rồi đưa cho M 01 gam ma túy đá được đựng trong 01 túi nilon màu

trắng. M cầm túi ma túy rồi đi về sử dụng và bán cho những người khác nhưng M không nhớ tên.

Quá trình điều tra Nguyễn Huy M còn khai nhận trước đó M còn mua ma túy của một người đàn ông tên là Phúc, sinh năm 1985, nhà ở Đức Giang, Long Biên, Hà Nội nhiều lần để mang về bán lại cho nhiều người nhưng M không nhớ hết mà chỉ nhớ được hai lần mua ma túy của Phúc sau đó bán lại cho Đào Văn Trung, sinh năm 1994 ở tổ 4, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội như sau:

Lần 1: Khoảng hơn 12 giờ một ngày giữa tháng 12 năm 2021, M nhận được điện thoại của Trung hỏi mua 200.000đ ma túy đá và 01 viên ma túy hồng phiến, sau đó M gọi điện thoại cho Phúc hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 100.000đ và 01 viên hồng phiến, Phúc đồng ý nói giá 01 viên hồng phiến giá 100.000đ và hẹn M ra chợ Đức Hòa, phường Đức Giang để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 10 phút sau M đi một mình đến điểm hẹn gặp và đưa Phúc số tiền 200.000đ, Phúc cầm tiền và đưa lại cho M 01 gói nilon màu trắng bên trong có ma túy đá và 01 viên ma túy hồng phiến. M cầm túi ma túy này đi về nhà, khi Trung đến nhà M thì M đã bán lại cho Trung số ma túy này với giá 300.000đ, M được hưởng lợi 100.000đ

Lần 2: Sau lần một khoảng 03 ngày, vào khoảng 15 giờ 30 phút, sau khi Trung gọi điện thoại cho M để hỏi mua 200.000đ tiền ma túy đá và 01 viên ma túy hồng phiến, M gọi điện thoại cho Phúc hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 100.000đ và 01 viên ma túy hồng phiến với giá 100.000đ, Phúc đồng ý và hẹn M đến khu vực chợ Đức Hòa để giao dịch mua bán. Tại đây M gặp và mua của Phúc 01 gói ma túy đá và 01 viên ma túy hồng phiến với giá 200.000đ, sau đó M mang về bán lại cho Trung với giá 300.000đ tại nhà của M, M được hưởng lợi 100.000đ.

Trên cơ sở lời khai của Nguyễn Huy M, cơ quang Cảnh sát điều tra đã rà soát, xác M người đàn ông có tên là Phúc nhưng không xác định được lai lịch của người này.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Đào Văn Trung đến để làm việc, tại cơ quan điều tra Đào Văn Trung khai nhận đã 02 lần mua ma túy của M phù hợp với lời khai của Nguyễn Huy M.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Huy M, ngày 25/12/2021 Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thạc M và Nguyễn Duy H để điều tra làm rõ. Quá trình bắt giữ đã tạm giữ của Nguyễn Duy H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA kèm 01 thẻ sim số 0964979572; 01 chiếc điện thoại di độngnhãn hiệu Iphone kèm theo 01 thẻ sim số 0865713993; tạm giữ của Nguyễn Thạc M 01 căn cước công dân, 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietinbank, 01 thẻ ATM của ngân hàng MB đều mang tên Nguyễn Thạc M, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone kèm theo 01 sim số 0966229586.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Duy H và Nguyễn Thạc M khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy nên Nguyễn Thạc M và Nguyễn Duy H bàn bạc với nhau góp tiền đi mua ma túy về để sử dụng và bán cho những người khác để kiếm lời, số tiền kiếm lợi được sẽ chia nhau. Do M biết chỗ mua nên sẽ trực tiếp cầm tiền đi mua ma túy, Sau khi mua được ma túy H sẽ quản lý số ma túy này, khi nào H có khách hỏi mua thì sẽ lấy ma túy bán cho khách sau đó nói lại cho M, khi nào M có khách hỏi mua thì sẽ nói với H để đưa ma túy cho M bán cho khách. M và H đã mua bán ma túy nhiều lần nhưng chỉ nhớ một lần mua ma túy như sau: M biết một người đàn ông tự giới thiệu tên là P (gọi là P gió) nhà ở phường Thanh Nhàn, thành phố Hà Nội, nên vào khoảng 03 giờ ngày 13 hoặc ngày 14/12/2021 (M và H không nhớ chính xác ngày), M và H mỗi người góp 2.000.000đ để mua ma túy về sử dụng và để bán, M sử dụng điện thoại của mình só số thuê bao 0966229586 gọi điện đến số điện thoại 0397563813 của P để hỏi mua 10 gam ma túy đá. P đồng ý và nói giá là 4.000.000đ và hẹn M đến một phố ở phường Thanh Nhàn, thành phố Hà Nội sẽ có người cầm ma túy đến (M không nhớ là phố nào). M cùng H đi xe taxi đến điểm hẹn, khi gần đến nơi thì M bảo H ngồi trên xe taxi đợi, còn M xuống xe đi đến điểm hẹn. Khoảng 30 phút sau có một người đàn ông lạ mặt đến gặp và đưa M 01gói nilon màu trắng bên trong có ma túy đá, M cầm gói ma túy và đưa người đàn ông này số tiền 4.000.000đ rồi M quay lại chỗ xe taxi cùng H đi về, số ma túy mua được M đưa cho H quản lý để cả hai cùng sử dụng và bán cho những người khác, trong đó M và H bán cho Nguyễn Huy M 01 lần với số lượng là 01 gam ma túy đá vào ngày 20/12/2021với số tiền là 800.000đ và ngày 13/12/2021 M và H bán cho M 05 gam ma túy đá với giá tiền là 2.300.000đ. Số ma túy còn lại M và H để sử dụng và bán cho nhiều người khác nhưng M và H không nhớ bán cho những ai. Lời khai của Nguyễn Thạc M và Nguyễn Duy H phù hợp với lời khai của nguyễn Huy M về thời gian, địa điểm, số lượng ma túy và số tiền mua bán ma túy.

Đối với người tên là P (P gió), Nguyễn Thạc M khai là người đã bán ma túy cho M, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác M tại phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người nào có tên là P như M đã khai. Vì vậy Cơ quan điều tra chưa làm rõ được.

Đối với đàn ông có tên là Phúc, là người mà Nguyễn Huy M khai đã bán ma túy cho M, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác M tại phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người nào có tên là Phúc như M đã khai. Vì vậy Cơ quan điều tra chưa làm rõ được

Đối với các đối tượng Đào Văn Trung là người đã mua ma túy của Nguyễn Huy M để sử dụng cho bản thân, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1, điều 21 của Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Đối với Vũ Văn Bắc là người lái xe ô tô taxi đưa M đi lên thành phố Việt Trì, anh Bắc không biết việc M cầm theo ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Động cơ, mục đích, nguyên nhân của hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với động cơ vụ lợi, mục đích để thu lời bất chính sử dụng cho mục đích cá nhân.

Tính chất mức độ, thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: Hành vi của các bị can đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trong xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội từ 02 lần trở lên và khối lượng ma túy Methamphetamine từ 05 gam đến dưới 30 gam.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra các bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Về tài sản: Qua xác M gia đình bị cáo Nguyễn Huy M, Nguyễn Duy H và Nguyễn Thạc M không có tài sản riêng gì (BL 54, 340, 420)

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-P1 ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố đối với các bị cáo như sau:

Truy tố các bị cáo Nguyễn Thạc M, Nguyễn Duy H và Nguyễn Huy M về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thạc M, Nguyễn Duy H, Nguyễn Huy M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy",

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thạc M từ 09 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo ngày 25/12/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo ngày 25/12/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo ngày 23/12/2021.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 bì giấy niêm P dán kín số 38/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự, mặt trước ghi Hoàn lại 2,843 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS trên các mép dán và chữ ký của các thành phần liên quan.

+ Các thẻ sim điện thoại gồm: 01 thẻ sim có số thuê bao số 0399612194; 01 thẻ sim có số thuê bao số 0858233116; 01 thẻ sim có số thuê báo số 0865731993; 01 thẻ sim có số 0964979572; 01 thẻ sim có số 0966229586;

+ 01 túi xách tay màu xám có dây đeo, đã cũ của Nguyễn Huy M; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long của Nguyễn Huy M; 01 chiếc cân điện tử màu nâu trắng có chữ Marlboro Lights của Nguyễn Huy M.

* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước các vật chứng sau:

04 chiếc điện thoại di động (trong đó 01 chiếc nhãn hiệu Samsung màu vàng đã cũ, bị vỡ màn hình, có số Imei 353759098936853 thu giữ của Nguyễn Huy M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, vỡ màn hình có số IMEI: 359246066220423 thu giữ của Nguyễn Duy H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ, không có vỏ ốp sau, số IMEI: 355763103005637 thu giữ của Nguyễn Duy H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ, số IMEI: 355824086392101 thu giữ của Nguyễn Thạch M);

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thạch M và Nguyễn Duy H 3.000.000đ, kỷ phần của M 1.150.000đ, kủ phần của H 1.150.000đ. Truy thu của Nguyễn Huy M số tiền 1.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thạc M vật chứng sau:

01 thẻ CCCD số 001090032868 mang tên Nguyễn Thạc M; 01 thẻ ATM, ngân hàng Vietinbank, số thẻ 9704.1501.0631.25.75 mang tên Nguyen Thac Manh; 01 thẻ ATM, ngân hàng MB, số thẻ 9704.2220.9220.7455 mang tên Nguyen Thac Manh.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền xét xử vụ án: Do vụ án có liên quan đến đối tượng ở nhiều địa phương và liên quan đến một số đối tượng chưa rõ danh tính nên cần truy tố, xét xử ở cấp tỉnh.

[2] Về căn cứ chứng M hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại giai đoạn điều tra cho đến tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên, không có lời bào chữa nào khác, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng giữa tháng 12/2021, Nguyễn Thạc M và Nguyễn Duy H đã bàn bạc, rủ nhau cùng góp mỗi người 2.000.000đ đi mua 10 gam ma túy Methamphetamine của một người đàn ông tên là P (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) với giá 4.000.000đ mục đích để bán và sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, ngày 20/12/2021 tại phòng trọ của mình tại đội 3, thôn X, xã Y, huyện G, thành phố Hà Nội. Nguyễn Thạc M và Nguyễn Duy H đã bán cho Nguyễn Huy M 01 gam ma túy Methamphetamine với giá 800.000đ (M chưa trả tiền); Ngày 23/12/2021, Nguyễn Thạc M và Nguyễn Duy H đã bán cho Nguyễn Huy M 05 gam ma túy Methamphetamine với giá 2.300.000đ. Nguyễn Thạc M và Nguyễn Duy H pH chịu trách nhiệm hình sự đối với 10 gam ma túy mua về để sử dụng và để bán.

Ngày 20/12/2021, Nguyễn Huy M sau khi mua được 01 gam ma túy của M và H, Nguyễn Huy M đã bán cho những người không biết tên, địa chỉ và sử dụng hết số ma túy này, Ngày 23/12/2021 sau khi mua được 05 gam ma túy của M và H, trên đường mang đi để bán thì bị cơ quan điều tra phát hiện và bắt quả tang tại khu vực ngõ 515, đường Nguyệt Cư thuộc đội 8, phường M Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, qua giám định số ma túy thu giữ của M là 4,165gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra Nguyễn Huy M còn 02 lần mua ma túy của một người tên là Phúc (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) mỗi lần 200.000đ được 01 gói ma túy đá và 01 viên ma túy hồng phiến sau đó mang về bán cho Đào Văn Trung, sinh năm 1994 ở tổ 4, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội với giá 300.000đ/ 01 lần. Sau hai lần bán ma túy cho Trung, M được hưởng lợi 200.000đ. Vì vậy, M pH chịu trách nhiệm đối với tổng số 06 gam ma túy đã mua của M và H và 02 lần bán ma túy cho Trung.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thạc M, Nguyễn Duy H và Nguyễn Huy M đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên là P (P gió), Nguyễn Thạc M khai là người đã bán ma túy cho M, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác M tại phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người nào có tên là P như M đã khai. Vì vậy Cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với đàn ông có tên là Phúc, là người mà Nguyễn Huy M khai đã bán ma túy cho M, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác M tại phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người nào có tên là Phúc như M đã khai. Vì vậy Cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Đào Văn Trung là người đã mua ma túy của Nguyễn Huy M để sử dụng cho bản thân, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1, điều 21 của Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là phù hợp với pháp luật.

Đối với Vũ Văn Bắc là người lái xe ô tô taxi đưa M đi lên thành phố Việt Trì, anh Bắc không biết việc M cầm theo ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp với pháp luật.

[3] Về tính chất tội phạm:

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy của nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, ngoài ra còn tiếp tay cho những con nghiện, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần pH xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về vai trò, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Thạc M và Nguyễn Duy H cùng rủ nhau góp tiền mua ma tuý mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, M là người đứng ra mua ma tuý sau đó cùng H bán ma tuý; bị cáo M mau ma tuý của M và H và bán ma tuý cho Đào Văn Trung. Như vậy M có vai trò chính, H vai trò thứ hai, M có vai trò thứ yếu. Đối với bị cáo M có nhân thân xấu, đã từng bị Toà án xét xử về tội mua bán trái phép chất ma tuý, mặc dù đã được xoá án tích nhưng không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội; bị cáo M từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng cũng không lấy đó làm bài học; bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự nhưng hành vi của H phạm tội rất nghiêm trọng. Vì vậy cần pH cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo. Xong khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cho các bị cáo như trong quá trình điều tra và tại phiên toà thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tại phiên toà, gia đình bị cáo M nộp các chứng cứ Bằng tổ quốc ghi công đối với ông Nguyễn Huy Lộc (là Bác ruột của bị cáo) đã hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy bị cáo M hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác M, các bị cáo đều không có tài sản riêng gì có giá trị nên cần miễn phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng liên quan đến ma tuý, vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với vật chứng là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội có giá trị sử dụng cần tịch thu sung công.

Vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã đề nghị tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng đối với các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Các quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thạc M, Nguyễn Duy H, Nguyễn Huy M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thạc M 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/12/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/12/2021.

Căn cứ điểm b, điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/12/2021.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ 01 bì giấy niêm P dán kín số 38/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự, mặt trước ghi Hoàn lại 2,843 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS trên các mép dán và chữ ký của các thành phần liên quan.

+ Các thẻ sim điện thoại gồm: 01 thẻ sim có số thuê bao số 0399612194; 01 thẻ sim có số thuê bao số 0858233116; 01 thẻ sim có số thuê bao số 0865731993; 01 thẻ sim có số 0964979572; 01 thẻ sim có số 0966229586;

+ 01 túi xách tay màu xám có dây đeo, đã cũ của Nguyễn Huy M; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long của Nguyễn Huy M; 01 chiếc cân điện tử màu nâu trắng có chữ Marlboro Lights của Nguyễn Huy M.

* Tịch thu sung ngân sách Nhà nước các vật chứng sau:

01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu vàng đã cũ, bị vỡ màn hình, có số Imei 353759098936853 thu giữ của Nguyễn Huy M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, vỡ màn hình có số IMEI: 359246066220423 thu giữ của Nguyễn Duy H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ, không có vỏ ốp sau, số IMEI: 355763103005637 thu giữ của Nguyễn Duy H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ, số IMEI: 355824086392101 thu giữ của Nguyễn Thạch M;

Truy thu của bị cáo Nguyễn Thạch M và Nguyễn Duy H số tiền 3.000.000đ. Kỷ phần của Nguyễn Thạc M là 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), kỷ phần của Nguyễn Duy H là 1.150.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Truy thu của Nguyễn Huy M số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thạc M:

01 thẻ CCCD số 001090032868 mang tên Nguyễn Thạc M; 01 thẻ ATM, ngân hàng Vietinbank, số thẻ 9704.1501.0631.25.75 mang tên Nguyen Thac Manh; 01 thẻ ATM, ngân hàng MB, số thẻ 9704.2220.9220.7455 mang tên Nguyen Thac Manh.

(Tất cả các vật chứng nêu trên có tình trạng cụ thể như biên bản bàn giao cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 07/7/2022).

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thạc M, Nguyễn Duy H, Nguyễn Huy M, mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Phòng PC01, PV06 Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Cục THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo;
-Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Toàn